

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:**Đánh giá theo tiêu chí đạt/không đạt:****1. Giải pháp kỹ thuật:**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Bản vẽ và thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công.	Có bản bản vẽ và thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không có bản vẽ hoặc không có thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường hoặc có nhưng không đáp ứng yêu cầu.	<i>Không đạt</i>
1.2. Sơ đồ tổ chức: a) Quản lý kỹ thuật, chất lượng, tiến độ, quản lý hồ sơ nghiệm thu, hoàn công; b) Bộ phận quản lý an toàn, an ninh, môi trường; c) Bộ phận quản lý vật tư.	Nhà thầu phải có thuyết minh và Sơ đồ tổ chức. Thuyết minh rõ trách nhiệm của từng bộ phận đối với công tác quản lý trên công trình phù hợp với gói thầu này.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức hoặc không có thuyết minh sơ đồ tổ chức hoặc có thuyết minh nhưng không ghi rõ trách nhiệm của từng bộ phận hoặc không phù hợp với gói thầu.	<i>Không đạt</i>
1.3 Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ tên, trách nhiệm của từng nhân sự bố trí cho gói thầu	Nhà thầu phải có thuyết minh và Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường. Sơ đồ và thuyết minh ghi rõ tên, trách nhiệm của từng nhân sự bố trí cho gói thầu với công tác quản lý trên công trình phù hợp với gói thầu này.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường hoặc không có thuyết minh sơ đồ tổ chức hoặc có sơ đồ, thuyết minh sơ đồ tổ chức nhưng không ghi rõ tên, trách nhiệm của từng nhân sự bố trí cho gói thầu hoặc không phù hợp với gói thầu.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 1.1, 1.2, 1.3 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<i>Không đạt</i>

2. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
- Công tác thi công lắp đặt hệ thống báo khói, báo cháy; - Công tác thi công lắp đặt hệ thống chữa cháy; kết nối với đường ống hiện hữu. - Công tác thử nghiệm, kiểm tra hiệu chỉnh, chạy thử.	-Có đề xuất giải pháp kỹ thuật theo yêu cầu hợp lý, phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng. - Có các biện pháp thử, kiểm tra hiệu chỉnh và chạy thử.	Đạt
	Không có hoặc có nhưng sơ sài hoặc không phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không có phù hợp với tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Được xác định là đạt.	Đạt
	Được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 90 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Có đề xuất thời gian thi công không vượt quá 90 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Không có đề xuất về thời gian thi công hoặc có đề xuất nhưng vượt quá 90 ngày.	Không đạt
3.2. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. (Kèm biểu tiến độ thi công)	Đạt
	Không có biểu tiến độ thi công hoặc có biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3.3. Tính phù hợp: Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Có đề xuất đầy đủ biểu đồ nhân lực hợp lý, khả thi, phù hợp với biểu tiến độ thi công. (Kèm biểu đồ nhân lực).	Đạt
	Không có biểu đồ nhân lực hoặc đề xuất đầy đủ nhưng không phù hợp giữa bố trí nhân lực với tiến độ thi công.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.4. Biểu tiến độ cung cấp vật tư hợp lý, khả thi	Có Biểu tiến độ cung cấp vật tư, vật liệu chủ yếu theo yêu cầu của E-HSMT hợp lý, khả thi phù hợp với biểu tiến độ thi công. <i>(Kèm biểu đồ cung cấp vật tư, vật liệu).</i>	Đạt
	Không có hoặc có Biểu tiến độ cung cấp vật tư nhưng không thể hiện đầy đủ các vật tư, vật liệu chủ yếu theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biểu tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.1, 3.2, 3.3, 3.4 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Cách thức quản lý dự án:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1. Tổ chức quản lý dự án	Có biện pháp tổ chức quản lý dự án hợp lý, khả thi phù hợp phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không có biện pháp tổ chức quản lý dự án hoặc có biện pháp tổ chức quản lý dự án nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
4.2. Tổ chức quản lý hiện trường	Có biện pháp tổ chức quản lý hiện trường hợp lý, khả thi phù hợp phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không có biện pháp tổ chức quản lý hiện trường hoặc có biện pháp tổ chức quản lý hiện trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 4.1, 4.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công cho các hạng mục chính theo quy định tại Khoản 2 – Mục 3 – Chương 3 của E-HSMT.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng cho các hạng mục chính hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng cho các hạng mục chính hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<i>Không đạt</i>
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 5.1, 5.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<i>Không đạt</i>

6. An toàn lao động, Phòng cháy, chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động: Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<i>Không đạt</i>
6.2. Phòng cháy, chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp Phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp Phòng cháy, chữa cháy hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<i>Không đạt</i>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.3. Vệ sinh môi trường: Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 6.1, 6.2, 6.3 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<i>Không đạt</i>

7. Bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
7.1 Bảo hành.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Không có hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	<i>Không đạt</i>
7.2 Bảo trì	Có đề xuất kế hoạch, quy trình bảo trì công trình trong thời gian bảo hành.	Đạt
	Không có đề xuất kế hoạch, quy trình bảo trì công trình trong thời gian bảo hành.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<i>Không đạt</i>

8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong vòng 03 năm trở lại đây bao gồm: a) Tiến độ thực hiện hợp đồng;	Nhà thầu không vi phạm hoặc có 01 hợp đồng (xây lắp, EPC, EC, PC, chia khóa trao tay) vi phạm một trong các nội dung “a”, “b” và “c”. <i>(Nhà thầu phải kê khai và cam kết nội dung này).</i>	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
b) Chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do.	Nhà thầu không có cam kết hoặc có từ 02 hợp đồng trở lên (xây lắp, EPC, EC, PC, chìa khóa trao tay) vi phạm một trong các nội dung “a”, “b” và “c”. <i>(Ghi chú: Trường hợp Chủ đầu tư phát hiện Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung được quy định tại khoản 3, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP thì E-HSĐT của nhà thầu được đánh giá là không đạt ở mục này).</i>	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Được xác định là đạt.	Đạt
	Được xác định là không đạt.	<i>Không đạt</i>

9. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Mức độ đáp ứng vật tư, vật liệu quy định tại mục III.2 – Chương V của E-HSMT.	Có bảng kê vật tư cho công trình có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đầy đủ theo danh mục vật tư thiết bị chủ yếu được quy định tại khoản 1, mục III.2, chương V.	Đạt
	Không có bảng liệt kê danh mục vật tư chủ yếu hoặc có ≥ 01 vật tư không đáp ứng yêu cầu theo quy định tại khoản 1, mục III.2, chương V.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Được xác định là đạt.	Đạt
	Được xác định là không đạt.	<i>Không đạt</i>

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 được đánh giá là đạt, Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.